

Đồng Nai, ngày 11 tháng 01 năm 2021

Số : 02 /2021/TB-PKT

THÔNG BÁO
Về việc thu học phí, phí và lệ phí HK II năm học 2020-2021

Kính gửi : - Các Phòng, Khoa;
 - Toàn thể sinh viên.

Ban Giám hiệu Nhà trường thông báo về mức thu học phí học kỳ II năm học 2020-2021 như sau :

1. Thông báo đơn giá tính chỉ áp dụng cho năm học 2020-2021 :

1/ Mức đơn giá tính chỉ áp dụng cho sinh viên hệ cao đẳng chính quy là : 450.000đồng/tín chỉ. Học phí học kỳ II các ngành học được tính theo số tín chỉ đăng ký thực tế (mức cụ thể theo phụ lục đính kèm).

2/ Mức học phí học kỳ II áp dụng cho tất cả sinh viên hệ cao đẳng 9+4 các lớp S1, S2 là : 6.500.000 đồng/học kỳ

Trường hợp sinh viên có khó khăn vướng mắc đề nghị liên hệ phòng Công tác sinh viên để được giải đáp.

2. Thời hạn và hình thức nộp học phí:

2.1 Thời hạn nộp học phí:

Từ ngày 11/01/2021 đến ngày 05/02/2021.

Trường hợp chậm nộp học phí theo quy định, sinh viên sẽ không được vào lớp học, ***không được vào phòng thi*** cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ nộp học phí HK II năm học 2020-2021.

Trường hợp đặc biệt sinh viên nộp học phí trễ hạn phải có đơn xin gia hạn thời gian **nộp học phí trước ngày 06/02/2021** nộp tại phòng Công tác sinh viên. Thời gian xin gia hạn không được quá 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp học phí (**ngày 26/02/2021**).

2.2. Hình thức nộp học phí:

- Nộp **bằng tiền mặt**: Nộp tại Bộ phận Kế toán, tầng trệt tòa nhà 5 tầng - khu A.
- **Hoặc chuyển khoản** cho Trường theo thông tin tài khoản và nội dung như sau :

Chủ tài khoản: Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi

Số tài khoản: 19134765286015 tại Ngân hàng TECHCOMBANK – CN Phan Đăng Lưu, Tp.HCM

Số tiền:

Nội dung: họ tên sinh viên - mã số sinh viên (hoặc ngày sinh), nộp học phí học kỳ II năm học 2020-2021.

3. Mức chiết khấu ưu đãi nộp học phí cả năm.

Trường hợp sinh viên **nộp học phí 1 lần** cho từ 03 học kỳ trở lên (bao gồm học kỳ hè) trong thời hạn thu học phí quy định sẽ **được hưởng mức chiết khấu thanh toán bằng 4% (giảm 4%) trên tổng mức học phí phải nộp** theo quy định.

4. Phí và lệ phí:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	LỆ PHÍ
01	Học phí học lại	tín chỉ	450.000
02	Thi lại học kỳ	môn	50.000
03	Phúc khảo bài thi học kỳ	môn	50.000
04	In bảng điểm	bản	10.000
05	Lệ phí tốt nghiệp	lần	300.000
06	Lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp	bản	100.000
07	Lệ phí in chứng chỉ GDQP	bản	30.000
08	Lệ phí in chứng chỉ GDTC	bản	30.000
09	Lệ phí làm thẻ sinh viên + thẻ thư viện	thẻ	50.000
10	Lệ phí nhập học	lần	80.000
11	Lệ phí khám sức khỏe nhập học	lần	70.000
12	Lệ phí xét tuyển	hồ sơ	50.000
13	Áo thun đồng phục 12+	cái	120.000
14	Đồng phục thể dục	bộ	120.000
15	Áo sơ mi	cái	120.000
16	Bộ phù hiệu 6 cái	bộ	20.000
17	Phí quản lý bán trú	tháng	450.000
18	Tiền ăn trưa bán trú	ngày	25.000
19	Phí nội trú	tháng	1.350.000
20	Giáo trình Anh văn	cuốn	220.000

5. Học phí hệ VLVH, cao đẳng chính quy buổi tối, văn bằng 2, liên thông:

Hệ VLVH, cao đẳng chính quy buổi tối, văn bằng 2, liên thông các khóa cũ: 450.000/TC (nếu thuộc hệ niên chế cũ thì áp dụng quy đổi theo số tín chỉ tương đương).

6. Mức học phí cụ thể theo số tín chỉ đăng ký của các khóa, ngành học:

Quy định tại các phụ lục 1,2,3 đính kèm theo thông báo này.

Ban Giám hiệu yêu cầu các Phòng, Khoa liên quan và các em sinh viên có trách nhiệm thực hiện thông báo này.

Nơi nhận :

- BGH;
- P. ĐT, CTSV (dán thông báo cho SV);
- Các Khoa (nhắc nhở SV);
- Lưu VT, KTTK.

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

ThS. Võ Thành Nghi Vũ

PHỤ LỤC 1

Học phí Học kỳ II năm học 2020-2021 khóa 14 Cao đẳng chính quy

STT	LỚP	SỐ TÍN CHỈ	ĐƠN GIÁ	HỌC PHÍ PHẢI NỘP
1	K14 thực tập và báo cáo tốt nghiệp	3	450,000	1,350,000
2	K14 thực tập và bảo vệ khóa luận	5	450,000	2,250,000

PHỤ LỤC 2

Học phí Học kỳ II năm học 2020-2021 khóa 15 Cao đẳng chính quy:

STT	LỚP	SỐ TÍN CHỈ	ĐƠN GIÁ	HỌC PHÍ PHẢI NỘP
1	K15MM	17	450,000	7,650,000
2	K15DG	12	450,000	5,400,000
3	K15CNTT	13	450,000	5,850,000
4	K15QTKD	16	450,000	7,200,000
5	K15QTKS	17	450,000	7,650,000
6	K15KT	16	450,000	7,200,000
7	K15AV	13	450,000	5,850,000
8	K15HV	17	450,000	7,650,000
9	K15NV	17	450,000	7,650,000
10	K15HQ	17	450,000	7,650,000

PHỤ LỤC 3

Học phí Học kỳ II năm học 2020-2021 khóa 16 Cao đẳng chính quy:

STT	LỚP	SỐ TÍN CHỈ	ĐƠN GIÁ	HỌC PHÍ PHẢI NỘP
1	K16MM	16	450,000	7,200,000
2	K16DG	13	450,000	5,850,000
3	K16CNTT	14	450,000	6,300,000
4	K16QTKD	14	450,000	6,300,000
5	K16QTKS	17	450,000	7,650,000
6	K16KT	12	450,000	5,400,000
7	K16AV	16	450,000	7,200,000
8	K16HV	15	450,000	6,750,000
9	K16NV	15	450,000	6,750,000
10	K16HQ	16	450,000	7,200,000